

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày: 08-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Văn Truyen

2. Bà Vũ Thị Đức

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Công – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Kim V; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 03/01/1972; tại thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An; nơi cư trú: nhà không số đường ĐVP, Khu phố X, Phường Y, thị xã XY, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: x/12; dân tộc: Kinh; giới tính: X; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); có chồng tên Trương Tấn P và có 01 người con, sinh năm: 1995; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2023 đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An. “có mặt”

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Trương Tấn P, sinh ngày 16/6/1969; Nơi cư trú: Nhà không số, đường ĐVP, Khu phố X, Phường Y, thị xã XY, tỉnh Long An. “vắng mặt”

2. Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 17/02/1996; Nơi cư trú: Ấp GD, xã BHT, huyện MH, tỉnh Long An. “vắng mặt”

3. Nguyễn Tấn E, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Khu phố X, Phường Y, thị xã XY, tỉnh Long An. “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 10/01/2023 lực lượng Công an phường 1, thị xã Kiến Tường tiến hành kiểm tra hành chính hộ bà Nguyễn Thị Kim V, sinh ngày: 03/01/1972 tại nhà không số trên đường Đinh Văn Phú, Khu phố 4, Phường 1, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An. Qua kiểm tra phát hiện và bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị Kim V đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Qua điều tra xác định, bị cáo Nguyễn Thị Kim V bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2016. Vào ngày 09/01/2023 bị cáo liên lạc với một người thanh niên tên Cần ở huyện Vĩnh Hưng (không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) qua số điện thoại 0919709566, đặt mua 01 (một) gói ma túy đá với giá 3.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong thì bị cáo phân chia nhỏ lẻ ma túy đá ra đựng trong các đoạn ống hút nước giải khát bằng nhựa cắt ngắn, rồi cất giấu ma túy ở gối nằm, trong tủ quần áo, cất giấu trong người (giấu ở lưng quần trước bụng), mục đích bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng.

Tang vật thu giữ: 01 (một) túi nylon trong suốt có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá được bị cáo V cất giấu trong áo gối trên tấm nệm trong phòng ngủ; 01 (một) túi nylon trong suốt có chứa 27 (hai mươi bảy) đoạn ống nhựa có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá được Bị cáo V cất giấu trên người lặn trong lưng quần trước bụng; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá được bị cáo V cất giấu trong hộp trang điểm màu trắng và để trong tủ kính vị trí phòng ngủ; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế bằng thủy tinh.

Tang vật tiếp tục tạm giữ là số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 1,5921 gam (gói số 1); 2,5890 gam (gói số 2) gam; khối lượng ma túy 0,1055 (gói số 3) phục vụ hết công tác giám định không hoàn lại; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế bằng thủy tinh.

Tại bản kết luận giám định số: 37/KL-KTHS ngày 16/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An, kết luận: 1. Gói số 1: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khếp được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,8767 gam, loại Methamphetamine. 2. Gói số 2: Tinh thể màu trắng đựng trong 27 (hai mươi bảy) đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 2,9524 gam, loại Methamphetamine. 3. Gói số 3: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 (hai) đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1055 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số: 12/CT-VKSKT ngày 28/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bị cáo V có lúc khai có bán ma túy cho Nguyễn Hoàng H, sinh năm: 1996, ngụ Ấp GD, xã BHT, huyện MH, tỉnh Long An; Nguyễn Tấn E, sinh năm: 1984, ngụ Khu phố X, Phường Y, thị xã XY, tỉnh Long An và người tên Thắng (9 ngón) và Nhị không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, không ai chứng kiến; có lúc bị cáo khai không có bán ma túy cho ai. Qua thẩm tra Nguyễn Hoàng H và Nguyễn Tấn E xác định không có mua ma túy của bị cáo V. Ngoài ra, Vui khai cung cấp ma túy cho ông Trương Tấn P (là chồng của bị cáo V) ở chung nhà sử dụng, nhưng qua thẩm tra xác định Phong lén lút lấy trộm ma túy của bị cáo V sử dụng một mình. Do đó không có đủ cơ sở để xem xét đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim V về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” hay “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với đối tượng tên Cần bán ma túy cho bị cáo V nhưng không rõ nhân thân lai lịch, sử dụng số điện thoại 0919709566, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kiến Tường có văn bản yêu cầu xác minh thông tin tìm chủ thuê bao nhưng đến nay chưa có kết quả, khi nào có kết quả sẽ tiến hành xác minh điều tra xử lý thành vụ việc riêng.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo gây ra; đồng thời căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim V từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý tang vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Cho tịch thu và tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng gồm: 1,5921 gam (gói số 1); 2,5890 gam (gói số 2) gam, loại Methamphetamine và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế bằng thủy tinh.

Bị cáo V hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường truy tố, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kiến Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo trước Tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai tại Công an Phường 1, tại Cơ quan điều tra; phù hợp với Bản kết luận giám định, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Từ đó thấy, vào khoảng 10 giờ ngày 10/01/2023 tại nhà không số đường Đinh Văn Phú, Khu phố 4, Phường 1, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An, lực lượng Công an Phường 1, thị xã Kiến Tường kiểm tra bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị Kim V đang tàng trữ tổng cộng 4,9346 gam ma túy, loại Methamphetamine, được cất giấu trong áo gối trên tấm nệm trong phòng ngủ, trên người lặn trong lưng quần trước bụng và trong hộp trang điểm màu trắng để trong tủ kính vị trí phòng ngủ của bị cáo V, mục đích tàng trữ số ma túy trên là để bị cáo sử dụng. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo V là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn; bị cáo ý thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm

hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, đồng thời cần có một mức hình phạt phù hợp nhằm tiếp tục răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, sống bằng tiền hỗ trợ của con ruột, điều kiện kinh tế còn khó khăn; mặt khác, bị cáo còn phải chấp hành án phạt tù nên Hội đồng xét xử cần quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy có khối lượng 0,1055 gam (gói số 3) Cơ quan điều tra Công an thị xã Kiến Tường đã gửi đi giám định, sau giám định đã sử dụng hết, không hoàn lại mẫu vật nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết. Đối với số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng gồm: 1,5921 gam (gói số 1); 2,5890 gam (gói số 2), loại Methamphetamine và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế bằng thủy tinh là vật cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[9] Xét thấy, ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp về quan điểm xử lý vụ án tại phiên tòa là có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Tại phiên tòa, bị cáo V xác định không có bán ma túy cho Nguyễn Hoàng H, Nguyễn Tấn E, Thắng (9 ngón), Nhị. Đối tượng Hải, Tuấn Em có lời khai xác định không có mua ma túy của bị cáo V. Ngoài ra, Vui xác định không cung cấp ma túy cho Trương Tấn P ở chung nhà sử dụng và Phong cũng thừa nhận lén lút lấy trộm ma túy của bị cáo V sử dụng một mình. Do đó, Cơ quan điều tra không có cơ sở xem xét đối với hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” hay “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của bị cáo V nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với đối tượng tên Cần bán ma túy cho bị cáo V nhưng không rõ nhân thân lai lịch, sử dụng số điện thoại 0919709566, Cơ quan điều tra có văn bản yêu cầu xác minh thông tin tìm chủ thuê bao nhưng đến nay chưa có kết quả, khi nào có kết quả sẽ tiến hành xác minh điều tra xử lý thành vụ việc riêng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Kim V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Kim V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim V 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 01 năm 2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thị Kim V 45 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 08/6/2023), để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

[3] Về tang vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng gồm: 1,5921 gam (gói số 1); 2,5890 gam (gói số 2), loại: Methamphetamine và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế bằng thủy tinh.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng hồi 09 giờ 15 phút, ngày 02/6/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An)

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Kim V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND thị xã Kiến Tường;
- CQCSĐT – Công an thị xã Kiến Tường;
- Chi cục THADS thị xã Kiến Tường;
- Nhà tạm giữ - Công an thị xã Kiến Tường;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn. (13b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Phương